



## MÀNG TỰ DÍNH PANDA (STANDART - THỔ NHĨ KỲ)

Màng bitum biến tính tự dính SBS được gia cường polyester



### GIẢI PHÁP CHỐNG THẤM

Hạng mục: **TẦNG HẦM & HỒ PÍT THANG MÁY**  
Vật liệu chính: **MÀNG TỰ DÍNH PANDA**

### MÔ TẢ SẢN PHẨM

Màng tự dính Panda là loại màng nhựa đàn hồ tự dính sử dụng nhựa nhện dẻo SBS APP (Atactic Polypropylene) & SBS (Styrene – Butadene – Styrene) và được gia cố lưới Polyester không dệt để tăng cường khả năng chịu lực, độ dẻo dai cho màng bitum. Sau khi lột bỏ lớp nylon, đã có thể dán màng lên bề mặt cần chống thấm.

### ỨNG DỤNG

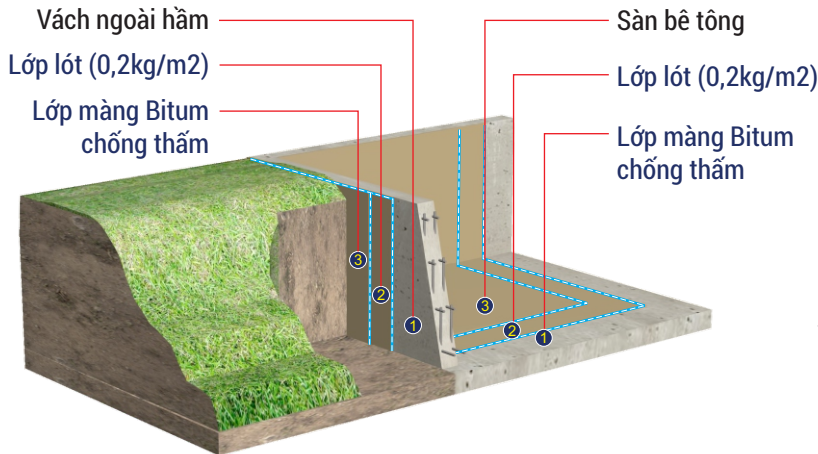
Do màng tự dính mặt nhôm Panda có thể bám dính vào các bề mặt khác nhau như gỗ, nhựa, thủy tinh, vữa, bê tông và nhiều vật liệu khác. Chúng cũng có thể được sử dụng trên mái nhà, tường, lan can, chụp ống khói, mái hiên, tường đầu hồ, khe nứt trên mái nhà ngói, chống thấm sàn tàu, công nghệ ô tô..., đặc biệt là những vị trí mà không được phép sử dụng nhiệt. Màng tự dính mặt nhôm Panda có thể dễ dàng được ứng dụng trên những vị trí góc cạnh, nhỏ, khó thi công. Bề mặt dưới tự dính của nó có thể bám chắc trên các tấm cách nhiệt (XPS, EPS...) và các vật liệu không chịu nhiệt như nhựa và gỗ. Ngoài ra, chúng cũng được ứng dụng một cách dễ dàng trên bề mặt cong và nghiêng.

### ĐẶC TÍNH ƯU ĐIỂM

- Gia tăng cường độ bởi cốt sợi gia cường polyester
- Có thể được ứng dụng trên các chất liệu nơi mà thi công bằng biện pháp khô nóng tiêu chuẩn bị cấm sử dụng (gỗ, XPS...).
- Thi công nhanh.
- Thi công an toàn và giá thành rẻ
- Không cần gia nhiệt.
- Không cần bất cứ thiết bị và kỹ năng đặc biệt.
- Biện pháp thi công dán lạnh nên không phát thải khói, mùi và tiếng ồn.

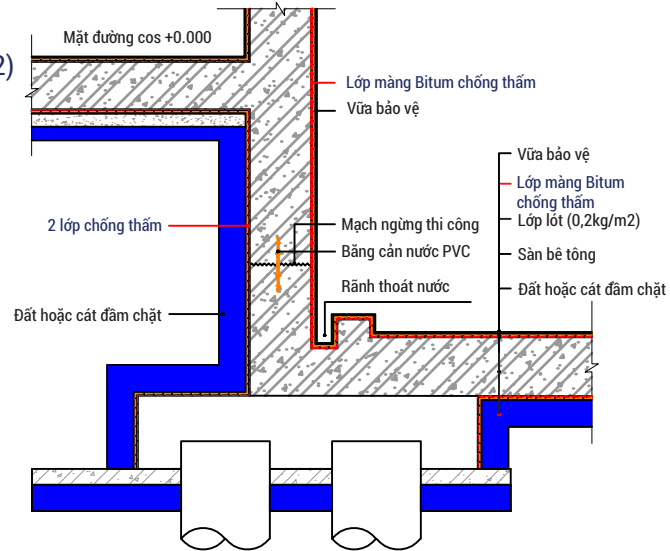


## CẤU TẠO HỆ THỐNG



**MẶT NGOÀI HẦM  
(CHỐNG THẨM THUẬN)**

**MẶT TRONG HẦM  
(CHỐNG THẨM NGHỊCH)**



## DANH MỤC SẢN PHẨM

### ● Sản phẩm chính



Màng tự dính Panda

### ● Sản phẩm phụ



Keo trám khe  
Neotex PU Joint



Băng trương nở



Vữa rót



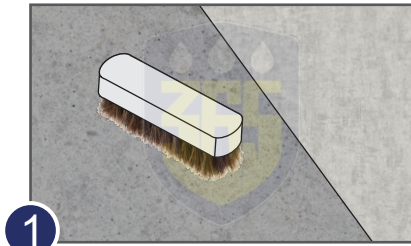
Lớp lót Nirol - w

### ● Thông số kỹ thuật

Tên sản phẩm			1.5MM	2.0MM
Đặc tính	Đơn vị	Phương pháp thử		
Độ bền nhiệt (tối thiểu)	°C	EN 1110	110	110
Khả năng linh hoạt lạnh	°C	EN 1109	>-20	>-20
Không thấm nước	-	EN 1928	✓	✓
Độ bền căng dọc (tối thiểu)	N/5cm	EN 12311-1	500	500
Độ bền căng ngang (tối thiểu)	N/5cm	EN 12311-1	300	300
Giãn dọc	%	EN 12311-1	30	30
Giãn ngang	%	EN 12311-1	30	30
Chịu tải tĩnh	kg	EN 12730	Tối đa 5	Tối đa 5
Độ bền xé	N/50mm	EN 12310-1	130(±%50)	130(±%50)
Chịu va đập	mm	EN 12691	Tối đa 300	Tối đa 400

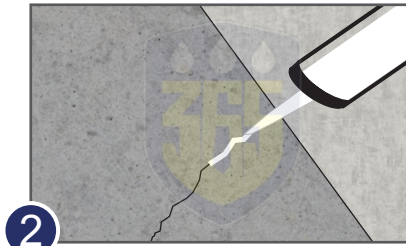


## HƯỚNG DẪN THI CÔNG



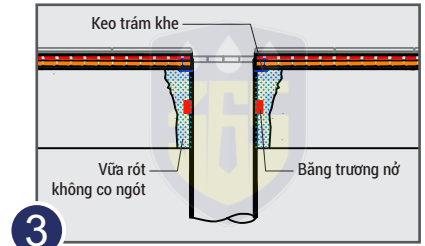
1

Mài bề mặt loại bỏ những thành phần lỏng lẻo, đảm bảo bề mặt không có muối hoặc chất dầu



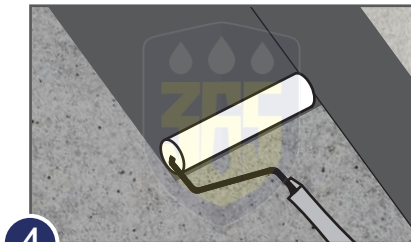
2

Xử lý các vết nứt bằng keo chuyên dụng đối với vết nứt rộng > 2mm xử lý bằng vải không dệt đối với vết nứt rộng < 2mm



3

Xử lý cổ ống bằng vữa rót không co ngót, keo trám khe và băng trương nở



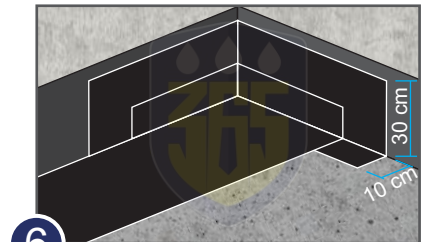
4

Thi công lớp lót định mức 0.2kg/m<sup>2</sup>



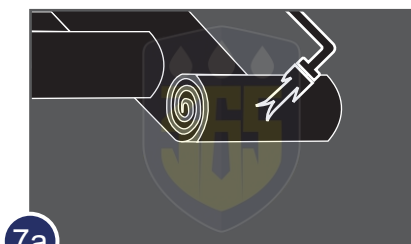
5

Chờ lớp thứ 1 khô sau khoảng 2-3 giờ tùy theo điều kiện thời tiết



6

Thi công gia cố góc chân tường



7a

Thi công màng khô nóng



7b

Thi công màng tự dính



8

Hơ nóng bay thép để xử lý các vị trí chõng mép 10cm khi thi công màng tự dính và khô nóng

### \*\* Lưu ý:

- Tại vị trí chõng mí biên độ chõng mí từ 7cm đến 10cm, dùng bay thi công miết mạnh để làm kín phần tiếp giáp.
- Các vị trí yếu phải gia cố: Thao tác này kéo dài chất lượng bám dính và tuổi thọ màng. Vì vậy chú trọng gia cố các điểm yếu như: góc tường, khe co giãn, cổ ống.
- Nếu có hiện tượng bong bóng khí xuất hiện làm phồng rộp màng sau khi thi công, đâm thủng khu vực đó bằng vật sắc nhọn cho thoát hết khí sau đó dán đè tấm khác lên với biên độ chõng mí là 50mm.
- Sau khi thi công hệ thống màng chống thấm, lập tức phải làm lớp bảo vệ, tránh làm rách, hỏng màng do lưu thông, vận chuyển dụng cụ, thiết bị, đặt thép.
- Thi công lớp bảo vệ trong thời gian sớm nhất có thể. Nếu để lâu, màng sẽ bị bong rộp khỏi bề mặt dán do sự co giãn dưới tác động thay đổi nhiệt độ.